

**DANH SÁCH CÁC MÔN HỌC/KHỐI KIẾN THỨC CỦA CTĐT TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ XÉT MIỄN CHO TRÌNH ĐỘ
 HỌC - CHƯƠNG TRÌNH LIÊN THÔNG ĐẠI HỌC-THẠC SĨ**

NGÀNH THẠC SĨ: - KỸ THUẬT ĐỊA CHẤT
 NGÀNH ĐẠI HỌC: - KỸ THUẬT ĐỊA CHẤT

Khóa: 2021
 Khóa: Áp dụng Từ 2019 đến 2022

Khi sinh viên học, đạt môn học/khối kiến thức trong CTĐT Thạc sĩ, các môn học/khối kiến thức này sẽ được dùng để xét miễn môn học/khối kiến thức đã trong CTĐT đại học.

STT	Chương trình đào tạo Thạc sĩ				Chương trình đào tạo đại học		
	Mã MH	Môn học	Số TC	Nhóm	Mã MH	Môn học	Số TC
1	GE5105	Khai thác và bảo vệ Tài nguyên nước dưới đất	3	MHBB	GE3089	Khai thác và bảo vệ Tài nguyên nước dưới đất	3
2	GE5079	Ứng dụng GIS và viễn thám trong quản lý tài nguyên	3	MHTC	GE3203	Ứng dụng GIS và viễn thám trong quản lý tài nguyên	3
3	GE5087	Địa chất thủy văn công trình và môi trường	3	MHTC	GE3201	Địa chất công trình - địa chất thủy văn khu vực	3
4	GE5110	Nền móng công trình	3	MHTC	GE4033	Nền móng công trình	3

5	GE5077	Địa Thống Kê	3	MHTC	GE3141	Địa Thống Kê	3
6	GE5089	Địa hóa môi trường	3	MHTC	GE3147	Địa hóa môi trường	3
7	GE5108	Thủy địa hóa	3	MHTC	GE4081	Thủy địa hóa	3

Đối tượng, tiêu chí và thời gian xét tuyển

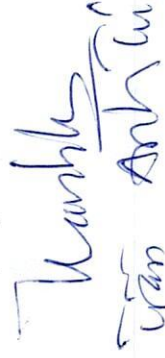
- Người dự tuyển là sinh viên từ năm 3, có điểm trung bình tích lũy đến thời điểm xét tuyển đạt loại khá trở lên (điểm trung bình tích lũy từ 7.0 điể theo thang điểm 10), có số tín chỉ tích lũy tối thiểu là 60.
- Thời gian xét tuyển: tại giữa học kỳ 5 của chương trình đào tạo đại học.

Đại diện hội đồng ngành
Sau đại học



TS. Bùi Trọng Vinh

Đại diện hội đồng ngành
Đại học



TS. Bùi Trọng Vinh

Trưởng Khoa



NK

Trường Đại học Bách Khoa
 Khoa: KỸ THUẬT ĐỊA CHẤT VÀ DẦU KHÍ

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH CÁC MÔN HỌC/KHỐI KIẾN THỨC CỦA CTĐT TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ XÉT MIỄN CHO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC - CHƯƠNG TRÌNH LIÊN THÔNG ĐẠI HỌC-THẠC SĨ

NGÀNH THẠC SĨ
 NGÀNH ĐẠI HỌC

- KỸ THUẬT ĐỊA CHẤT Khóa: 2022
 - KỸ THUẬT ĐỊA CHẤT Khóa: Áp dụng Từ 2019 đến 2022

Khi sinh viên học, đạt môn học/khối kiến thức trong CTĐT Thạc sĩ, các môn học/khối kiến thức này sẽ được dùng để xét miễn môn học/khối kiến thức đại học trong CTĐT đại học.

STT	Chương trình đào tạo Thạc sĩ				Chương trình đào tạo đại học			
	Mã MH	Môn học	Số TC	Nhóm	Mã MH	Môn học	Số TC	Nhóm
1	GE5105	Khai thác và bảo vệ Tài nguyên nước dưới đất	3	MHBB	GE3089	Khai thác và bảo vệ Tài nguyên nước dưới đất	3	MHTC
2	GE5079	Ứng dụng GIS và viễn thám trong quản lý tài nguyên	3	MHTC	GE3203	Ứng dụng GIS và viễn thám trong quản lý tài nguyên	3	MHTC
3	GE5087	Địa chất thủy văn công trình và môi trường	3	MHTC	GE3201	Địa chất công trình - địa chất thủy văn khu vực	3	MHTC
4	GE5110	Nền móng công trình	3	MHTC	GE4033	Nền móng công trình	3	MHBB
5	GE5077	Địa Thống Kê	3	MHTC	GE3141	Địa Thống Kê	3	MHBB

6	GE5089	Địa hóa môi trường	3	MHTC	GE3147	Địa hóa môi trường	3	MHTC
7	GE5108	Thủy địa hóa	3	MHTC	GE4081	Thủy địa hóa	3	MHTC
8	GE4045	Địa chất môi trường ứng dụng	3	MHCSN	GE2029	Địa chất môi trường	3	MHBB
9	GE4048	Địa chất thủy văn nâng cao	3	MHCSN	GE2031	Địa chất thủy văn	3	MHBB
10	GE4050	Địa kỹ thuật nâng cao	3	MHCSN	GE2037	Địa kỹ thuật I	3	MHBB

Đối tượng, tiêu chí và thời gian xét tuyển

- Người dự tuyển là sinh viên từ năm 3, có điểm trung bình tích lũy đến thời điểm xét tuyển đạt loại khá trở lên (điểm trung bình tích lũy từ 7.0 điểm trở lên, theo thang điểm 10), có số tín chỉ tích lũy tối thiểu là 60.
- Thời gian xét tuyển: tại giữa học kỳ 5 của chương trình đào tạo đại học.

Đại diện hội đồng ngành
Sau đại học



TS. Bùi Trọng Vinh

Đại diện hội đồng ngành
Đại học

Trưởng Khoa



TS. Bùi Trọng Vinh

